

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 24-8-2022
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Dung.
2. Ông Bùi Đức Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 241/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 về việc tranh chấp ly hôn Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Huỳnh Hà N, sinh năm 1996 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn S, xã T1, huyện T, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn NT, xã V, huyện T, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện (đơn yêu cầu ly hôn), bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn là chị Lê Huỳnh Hà N trình bày: Chị và anh Nguyễn Quốc H tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau được gia đình hai bên chấp nhận tổ chức lễ cưới theo phong tục; có đăng ký kết hôn tại UBND xã T1 vào ngày 02/6/2016. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm nên thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau, anh Hoàng không chăm lo cho gia đình. Khi chị có thai khoảng 5 tháng anh H còn uống rượu say về đánh đập chị. Từ tháng 01/2018 thì vợ chồng cắt đứt quan hệ phần ai nấy sống, bỏ mặc không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay xét thấy vợ chồng không còn tình cảm yêu thương gì chị yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Quốc H.

- Về con chung: Chị và anh Nguyễn Quốc H có 01 con chung là Nguyễn Lê Khánh N1 (nữ) sinh ngày 12/9/2017. Khi ly hôn, chị N yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc con chung đến trưởng thành; yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con với mức 1.000.000đ/tháng.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại phiên Tòa hôm nay, bị đơn anh Nguyễn Quốc H vắng mặt không có lý do: Anh Nguyễn Quốc H đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập, Quyết định xét xử nhưng vẫn vắng mặt, không cung cấp lời khai và yêu cầu đối với vụ án.

Theo biên bản xác minh ngày 10/5/2022 Công an xã V cung cấp: anh Nguyễn Quốc H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn NT, xã V, huyện T, tỉnh Bình Định theo hộ khẩu của cha ruột là ông Nguyễn Văn B; anh H đi làm ăn xa thì thoảng vẫn về địa phương sinh sống, chưa làm thủ tục chuyển khẩu, cắt khẩu đi nơi khác.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân thủ pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa tuân thủ đúng theo qui định của pháp luật tố tụng dân sự (tuy có chậm chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát). Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71 BLTT Dân sự 2015. Tuy nhiên, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ được quy định tại các Điều 70, 72, 73 BLTT Dân sự 2015.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 tuyên xử: Chị Lê Huỳnh Hà N được ly hôn anh Nguyễn Quốc H; về con chung: giao con chung Nguyễn Lê Khánh N1 (nữ) sinh ngày 12/9/2017 cho chị N được tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc đến trưởng thành; về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Nguyễn Quốc H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với mức 750.000đ/tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 8/2022 cho đến khi con chung (N1) đủ 18 tuổi; về tài sản chung: không yêu cầu Tòa giải quyết nên miễn xét. Án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn, anh Nguyễn Quốc H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Huỳnh Hà N và anh Nguyễn Quốc H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T1 vào ngày 02/6/2016

đúng theo quy định tại các Điều 8, 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi cưới, chị N, anh H chung sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm nên thường xuyên kình cãi, xúc phạm nhau. Chị N đã nhẫn nhịn để tiếp tục chung sống nhưng tình hình không tiến triển, đến tháng 01/2018 thì vợ chồng cắt đứt quan hệ phần ai nấy sống, bỏ mặc không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Vợ chồng xa cách đã lâu, anh H vẫn không quan tâm, bỏ mặc cho tình trạng hôn nhân của mình. Như vậy, chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị N yêu cầu ly hôn với anh H là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị N và anh H có 01 con chung tên Nguyễn Lê Khánh N1 (nữ) sinh ngày 12/9/2017. Khi ly hôn, chị N yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc con chung đến trưởng thành. HĐXX xét thấy yêu cầu của chị N là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, đảm bảo cho sự phát triển toàn diện của trẻ, nghị nên chấp nhận.

Về tiền cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa, chị N yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với mức 1.000.000đ/tháng. Tuy nhiên, anh H không đến Tòa, không cung cấp nên không có chứng cứ gì về thu nhập thực tế của anh H, nghị nên áp dụng quy định tại các Điều 107 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận một phần yêu cầu của chị N, buộc anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với mức 750.000đ/tháng, bắt đầu thực hiện kể từ tháng 8/2022 cho đến khi con chung (N1) đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Án phí ly hôn sơ thẩm cần buộc chị Lê Huỳnh Hà N phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ; chị N đã nộp đủ án phí.

Án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Nguyễn Quốc H phải chịu 300.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 8, 9, 56, 81, 82, 83, 84, 107 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Áp dụng Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Lê Huỳnh Hà N:

- Về hôn nhân: Chị Lê Huỳnh Hà N được ly hôn anh Nguyễn Quốc H.

- Về con chung: giao con chung là 01 con chung tên Nguyễn Lê Khánh N1 (nữ) sinh ngày 12/9/2017 cho chị Lê Huỳnh Hà N tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc đến trưởng thành;

Về cấp dưỡng nuôi con: buộc anh Nguyễn Quốc H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với mức 750.000đ/tháng, bắt đầu thực hiện kể từ tháng 8/2022 cho đến khi con chung (N1) đủ 18 tuổi. Bác yêu cầu chị N đòi anh H phải cấp dưỡng nuôi con với mức 1.000.000đ/tháng vì không có chứng cứ để chứng minh, không phù hợp với pháp luật.

Bên không trực tiếp nuôi con nhưng vẫn có quyền thăm nom, giúp đỡ con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu nên miễn xét.

2/ Về án phí sơ thẩm:

Án phí ly hôn sơ thẩm: chị Lê Huỳnh Hà N phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0007262 ngày 10/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; chị N đã nộp đủ án phí.

Án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Nguyễn Quốc H phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*).

3/ Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết Bản án.

4/ Quyền và nghĩa vụ thi hành án: Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Tây Sơn;
- UBND xã Tây Thuận;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Giang Nam